

Số: /BC-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**BÁO CÁO****Kết quả tình hình hoàn thiện thể chế, pháp lý liên quan đến phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Kính gửi: Văn phòng Trung ương Đảng

Thực hiện Công văn số 17807-CV/VPTW ngày 20/9/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc chuẩn bị báo cáo kết quả công tác quý III/2025 và các nhiệm vụ trọng tâm công tác quý IV/2025, trong đó có nội dung về công tác hoàn thiện thể chế, pháp lý liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo như sau<sup>1</sup>:

**I. TÌNH HÌNH HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LÝ VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO****1. Kết quả đạt được**

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã nhấn mạnh vai trò của thể chế, pháp luật nói chung và thể chế, pháp luật khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KH&CN, ĐMST&CĐ). Theo đó: *Thể chế là một những nội dung trọng tâm, cốt lõi; là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.* Nghị quyết 57 yêu cầu *khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KH&CN, ĐMST&CĐ.*

Trong thời gian qua, những chủ trương, định hướng lớn nêu trên được thể chế hóa trong hệ thống pháp luật KH&CN, ĐMST&CĐ. Pháp luật KH&CN, ĐMST &CĐ được ghi nhận có những đột phá và tạo hành lang pháp lý bền vững cho phát triển đột phá KH&CN, ĐMST&CĐ quốc gia.

Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành đã khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công,

<sup>1</sup> Tính đến ngày 25/9/2025, Bộ KH&CN mới nhận được báo cáo của Bộ Ngoại giao

mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; có cơ chế cho phép và khuyến khích các tổ chức nghiên cứu, nhà khoa học thành lập và tham gia điều hành doanh nghiệp dựa trên kết quả nghiên cứu.

Tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV, Bộ KH&CN tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua 05 dự án luật quan trọng. Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) năm 2025 có cách tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra; xác định doanh nghiệp là trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo; chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; cho phép sử dụng ngân sách nhà nước thuê chuyên gia, sử dụng tài sản hữu hình và trí tuệ để liên kết, hợp tác khoa học và công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp. Luật KH,CN&ĐMST và Luật Công nghiệp công nghệ số thiết lập hành lang pháp lý cho cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước; có chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan.

Sau đây là những văn bản quan trọng được ban hành trong năm 2025<sup>2</sup>, thiết lập nền tảng thể chế cho KH&CN,ĐMST&CĐS.

#### ***a) Thành tựu trong xây dựng hành lang pháp lý***

Ngày 19/02/2025, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết được ban hành nhằm tháo gỡ ngay những điểm nghẽn, lựa chọn để thí điểm một số nội dung về thể chế vượt trội có kiểm soát trong giai đoạn 2025-2030, tạo sự bứt phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hạ tầng số, chuyển đổi số, phát triển công nghiệp công nghệ số, dần hiện thực hóa việc làm chủ các công nghệ số chiến lược.

Nghị quyết đã tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế tài chính thông qua việc: giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu; chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học, tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học được miễn trách nhiệm dân sự và không phải trả lại kinh phí nếu nghiên cứu không đi đến kết quả

---

<sup>2</sup> Tính đến tháng 9/2025

như dự kiến; cho phép nhà nước cấp tiền cho nghiên cứu thông qua cơ chế quỹ. Ngoài ra, để thúc đẩy thương mại hoá các kết quả nghiên cứu, Nghị quyết thí điểm việc cho phép sở hữu tài sản trang bị và sở hữu hoặc quản lý, sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để chủ động việc thương mại hoá ngay sau khi hoàn thành việc nghiên cứu; thí điểm việc cho phép các khoản tài trợ, khoản chi của doanh nghiệp cho khoa học và công nghệ được tính là chi phí hợp lệ, được khấu trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

Ngày 13/4/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 88/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với nhiều điểm mới nổi bật.

Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua nhiều Luật quan trọng, xây dựng và hoàn thiện nền tảng pháp lý cho KH, CN & ĐMST & CDS.

(i) **Luật KH, CN & ĐMST** tháo gỡ các điểm nghẽn lớn tồn tại nhiều năm qua trong hoạt động KH, CN & ĐMST hiện nay, cụ thể:

Luật khẳng định vai trò nền tảng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, coi đây là yếu tố then chốt để nâng cao năng lực thể chế quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Luật đặt đổi mới sáng tạo ngang hàng với khoa học và công nghệ, qua đó thể hiện sự thay đổi căn bản trong tư duy phát triển: nếu khoa học và công nghệ là hoạt động chuyên môn của các nhà khoa học, tập trung vào nghiên cứu, phát triển tri thức và công nghệ mới, thì đổi mới sáng tạo được xác định là quá trình mang tính toàn dân. Quản lý nhà nước theo đó chuyển từ phương thức kiểm soát đầu vào sang quản lý kết quả, hiệu quả đầu ra, chấp nhận rủi ro, đồng thời tập trung đầu tư vào các công nghệ chiến lược, tạo cơ chế để doanh nghiệp, viện nghiên cứu và tổ chức khoa học chủ động tiếp cận, làm chủ và phát triển công nghệ. Bên cạnh đó, Luật chú trọng thúc đẩy phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khuyến khích đầu tư cho nghiên cứu và phát triển bằng cả nguồn vốn của doanh nghiệp và ngân sách nhà nước. Các quy định của Luật thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ tư duy quản lý, chuyển từ quản lý quá trình sang quản lý đầu ra; gắn nghiên cứu với ứng dụng; lấy đổi mới sáng tạo là động lực đưa tri thức vào thực tiễn; xây dựng đại học thành các trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ và doanh nghiệp là trung của hệ thống đổi mới sáng tạo.

(ii) **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật**

- Đây là hai đạo luật quan trọng, đánh dấu sự đổi mới toàn diện về tư duy và phương thức quản lý trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Đối với Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, lần đầu tiên Chiến lược

tiêu chuẩn quốc gia được luật hóa như một công cụ định hướng dài hạn. Lần đầu tiên thiết lập cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Một nội dung rất quan trọng khác của Luật là quy định nguyên tắc "một sản phẩm - một quy chuẩn" trên toàn quốc để chấm dứt tình trạng chồng chéo, phân tán trong quản lý. Cơ chế thừa nhận đơn phương kết quả đánh giá sự phù hợp quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao khi trong nước chưa đủ năng lực thử nghiệm - như 5G, IoT, chip bán dẫn.

- Trong khi đó, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa có ba điểm mới, cụ thể: Chuyển căn bản từ quản lý hành chính sang quản lý rủi ro; Chuyển từ phương thức tiền kiểm sang hậu kiểm dựa trên dữ liệu và công nghệ; Chuyển từ cơ chế khuyến khích sang ràng buộc trách nhiệm, minh bạch và có chế tài xử lý nghiêm. Hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) được định nghĩa đầy đủ với 5 thành tố cốt lõi: tiêu chuẩn, đo lường, đánh giá sự phù hợp, công nhận và giám sát thị trường. Luật cũng tăng quyền giám sát cho các tổ chức xã hội, kiểm soát chặt chất lượng hàng hóa trên nền tảng số, góp phần bảo vệ người tiêu dùng và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

### **(iii) Luật Công nghiệp công nghệ số**

- Luật là văn bản pháp lý điều chỉnh riêng về lĩnh vực công nghiệp công nghệ số. Luật được ban hành nhằm thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đồng thời xây dựng hành lang pháp lý chuyên ngành để thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số trở thành ngành kinh tế nền tảng, trọng điểm. Luật quy định toàn diện các chính sách về nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo công nghệ số; thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nhân tài công nghệ số; phát triển hạ tầng, khu công nghệ số tập trung và các phòng thí nghiệm trọng điểm; cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư mạnh mẽ cho doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và các dự án trọng điểm, nhất là trong lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và trung tâm dữ liệu. Bên cạnh đó, Luật xác lập các nguyên tắc quản lý, phát triển bền vững và an toàn đối với trí tuệ nhân tạo; quy định cơ chế thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số; đồng thời hình thành khung pháp lý mới cho phát triển và quản lý tài sản số. Với việc ban hành Luật này, Việt Nam khẳng định định hướng chiến lược trở thành trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới, góp phần tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội và năng lực cạnh tranh quốc gia.

### **(iv) Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)**

- Với 8 chương, 73 điều, Luật đã đáp ứng khung pháp lý cho quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (NLNT), phù hợp với hướng dẫn và luật mẫu của Cơ quan NLNT quốc tế (IAEA). Một điểm đáng chú ý là điện hạt nhân được xác định là chiến lược quốc gia, đáp ứng tiêu chí năng lượng sạch, góp phần vào mục tiêu giảm phát phát thải carbon, bảo đảm nhu cầu và an ninh năng

lượng quốc gia. Luật quy định hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh trong phát triển ứng dụng NLNT nói chung và an toàn hạt nhân nói riêng phải do một cơ quan nhà nước có thẩm quyền thống nhất quản lý, tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế, hướng dẫn của IAEA, Quản lý toàn bộ vòng đời, qua tất cả các giai đoạn của nhà máy điện hạt nhân, từ phê duyệt dự án, lựa chọn địa điểm, xây dựng, vận hành thử, vận hành cho đến giai đoạn đóng cửa. Đây là cách tiếp cận toàn diện, theo kinh nghiệm quốc tế. Luật cũng thiết kế riêng một chương riêng về an toàn, an ninh cơ sở hạt nhân, đồng thời phát triển mạnh mẽ các ứng dụng NLNT cho mục đích dân sinh trong các lĩnh vực, tiến tới làm chủ công nghệ năng lượng hạt nhân phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong công tác quản lý ứng dụng NLNT, năng lượng hạt nhân.

**(vi) Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025** đã bổ sung nhiều các chính sách để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia cũng như trong việc thúc đẩy phát triển các ngành, nghề, lĩnh vực cần áp dụng chính sách ưu đãi đặc biệt, trong đó có luật hóa quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 193/2025/QH15 (bổ sung các khoản tài trợ, thu nhập liên quan đến nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp)

**(vii) Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:** Luật này cũng bao gồm những quy định được xây dựng nhằm tháo gỡ những vướng mắc, tạo động lực cho phát triển KH&CN.

**(viii) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH13** đã sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 17 theo hướng “Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, *trừ trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*” để thống nhất với quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho phép viên chức tham gia góp vốn, làm việc, quản lý, điều hành tại doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu, để trao đổi học thuật, nâng cao năng lực, nắm bắt nhu cầu công nghệ (phù hợp với quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 193/2025/QH15).

**(ix) Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15** quy định trách nhiệm Bộ KH&CN trong: (i) ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền chế độ, định mức chi ngân sách cho KH&CN và chuyển đổi số; (ii) hướng dẫn, tổng hợp, đề xuất dự toán chi ngân sách cho lĩnh vực này, đảm bảo tổng mức và cơ cấu phù hợp chủ trương, pháp luật.

**(x) Bên cạnh các Luật quan trọng trên đây được Quốc hội thông qua, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển KH&CN, ĐMST&CDS.**

- **Nghị định 180/2025/NĐ-CP** ngày 01/7/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Theo Nghị định này, lĩnh vực KH&CN, ĐMST&CDS áp dụng hợp tác công tư bao gồm: (i) Công nghệ cao, công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hạ tầng cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược; (ii) Hạ tầng số để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược hạ tầng số trong từng thời kỳ; (iii) Nền tảng số dùng chung theo quy định tại Điều 10 của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (iv) Hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ số, nhân lực công nghiệp công nghệ số; hạ tầng phục vụ đào tạo nhân lực công nghệ số, nhân lực công nghiệp công nghệ số; (v) Các loại hình công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, hoạt động khác phù hợp với mục tiêu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số.

- **Nghị định số 219/2025/NĐ-CP** ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 7 tháng 8 năm 2025. Nghị định này thay thế Nghị định 152/2020/NĐ-CP và Nghị định 70/2023/NĐ-CP về lao động nước ngoài, với nhiều đổi mới trong thủ tục hành chính để cải thiện môi trường pháp lý, minh bạch và cạnh tranh nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực KH&CN.

- **Nghị định số 221/2025/NĐ-CP miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt.** Trong đó, đối tượng được miễn thị thực bao gồm các học giả, chuyên gia, nhà khoa học, giáo sư các trường đại học, viện nghiên cứu; tổng công trình sư; nhân lực công nghiệp công nghệ số chất lượng cao; khách mời của các viện nghiên cứu, trường đại học, đại học, doanh nghiệp lớn.

- **Nghị định số 231/2025/NĐ-CP** ngày 26/8/2025 của Chính phủ quy định về tuyển chọn, sử dụng Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- **Nghị định số 249/2025/NĐ-CP** ngày 19/9/2025 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- **Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg** ngày 28/8/2025 của Thủ tướng Chính

phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán. Cung cấp chính sách tín dụng ưu đãi để khuyến khích đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các ngành STEM.

**b) Tác động**

Các quy định pháp luật KH-CN, ĐMST&CĐS được ban hành trong năm 2025 góp phần giúp hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, toàn diện hơn; thể chế hóa các đường lối, chủ trương của Đảng và nhà nước (Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP); khuyến khích trong việc đầu tư sáng tạo, khai thác sử dụng hiệu quả nguồn lực KH-CN, ĐMST&CĐS. Các quy định này đã thể hiện thay đổi lớn trong tư duy quản lý nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KH-CN, ĐMST&CĐS. Đó là chuyển từ “quản lý cách làm” sang “quản lý mục tiêu”; từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Pháp luật không chỉ thực hiện chức năng quản lý mà còn thực hiện chức năng kiến tạo phát triển. Các quy định pháp luật KH-CN, ĐMST&CĐS tháo bỏ một số rào cản, vướng mắc, điểm nghẽn; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; góp phần khơi thông nguồn lực đầu tư cho KH-CN, ĐMST&CĐS, tạo đột phá để phát triển, phát huy mọi nguồn lực, kiến tạo không gian phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế.

Trong thời gian qua, việc thí điểm và mở rộng cơ chế chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ dự kiến mang lại những kết quả tích cực. Trước hết, cơ chế này đã khuyến khích các nhà khoa học mạnh dạn lựa chọn những hướng nghiên cứu mới, có tính đột phá, thay vì chỉ tập trung vào các đề tài an toàn, ít rủi ro. Nhiều nhiệm vụ nghiên cứu đã mở ra khả năng tiếp cận công nghệ tiên tiến, tạo tiền đề cho các sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Việc chấp nhận rủi ro sẽ góp phần hình thành văn hóa nghiên cứu linh hoạt, trong đó các cơ quan quản lý, hội đồng khoa học và cơ sở nghiên cứu ngày càng nhìn nhận khách quan hơn về thất bại trong khoa học – xem đó là một phần tất yếu của quá trình sáng tạo. Một số nhiệm vụ, dù chưa đạt mục tiêu ban đầu, nhưng đã để lại giá trị về dữ liệu, phương pháp tiếp cận và kinh nghiệm triển khai, phục vụ cho các nghiên cứu tiếp theo.

Để phục vụ cho việc triển khai, thực hiện quy định về chấp nhận rủi ro, các cơ quan quản lý nhiệm vụ đã chủ động thực hiện định kỳ việc kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định để kịp thời xác định rủi ro, đánh giá nguyên nhân, phân loại các nhiệm vụ này. Các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã tổ chức thực hiện việc đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý các nhiệm vụ có kết quả không đạt theo quy định chấp nhận rủi ro tại Nghị quyết số 193/2025/QH15 (ví dụ: Sở KH&CN tỉnh Đồng Tháp đã đánh giá nghiệm thu 01 đề tài cấp cơ sở

áp dụng quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 193/2025/QH15<sup>3</sup>,...).

Các chính sách ưu đãi thuế theo Nghị quyết đã bước đầu tạo động lực cho doanh nghiệp và cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng KH&CN. Một số doanh nghiệp KH&CN đã được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, góp phần giảm chi phí, tăng năng lực cạnh tranh. Chính sách miễn, giảm thuế cho cá nhân có thu nhập từ hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ giúp khuyến khích các nhà khoa học, chuyên gia tham gia mạnh mẽ hơn vào hoạt động đổi mới sáng tạo.

Đồng thời, quy định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đã được sửa đổi tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025. Ngoài ra, nội dung ưu đãi thuế thu nhập cá nhân được sửa đổi trong Luật Thuế thu nhập cá nhân trên cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 71 Luật KH,CN&ĐMST. Cụ thể, các chính sách về thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân đã được mở rộng hơn (khoản 18, 19, 20 Điều 4 của Luật Thuế thu nhập cá nhân) so với Điều 9 Nghị quyết số 193/2025/QH15 (bao gồm: thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thu nhập từ quyền tác giả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi kết quả nhiệm vụ được thương mại hóa theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về sở hữu trí tuệ; thu nhập của nhà đầu tư cá nhân, chuyên gia làm việc cho dự án khởi nghiệp sáng tạo, sáng lập viên doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cá nhân góp vốn vào quỹ đầu tư mạo hiểm).

Hiện nay, dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) sẽ trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV đang quy định ưu đãi như tại Nghị quyết số 193/2025/QH15.

## **2. Những hạn chế, tồn tại**

Cho đến nay, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành về tài chính KH,CN&ĐMST tại Luật KH,CN&ĐMST (có hiệu lực từ 1/7/2025) chưa được ban hành kịp thời.<sup>4</sup>

Còn thiếu các quy định chi tiết về quỹ đầu tư mạo hiểm, sàn giao dịch vốn cho khởi nghiệp sáng tạo; các biện pháp tài chính, bảo đảm thúc đẩy thương mại hóa tài sản trí tuệ<sup>5</sup>; các biện pháp khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo,

<sup>3</sup> Đề tài có 02/04 sản phẩm không đạt so với hợp đồng: i) Giống lúa mới (TG7) được công nhận. ii) Giấy chứng nhận giống lúa TG 7 được lưu hành (Cục trồng trọt cấp). Nội dung này Chủ nhiệm đề tài, nhóm nghiên cứu và cơ quan chủ trì đã hoàn tất hồ sơ đề nghị công nhận giống và gửi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật. Tuy nhiên, việc chưa có kết quả đánh giá của Cục Trồng trọt với lý do khách quan nằm ngoài (giai đoạn sáp nhập chưa ổn định) khả năng chủ động của đơn vị chủ trì và nhóm nghiên cứu. Mặt khác, Công nhận giống thực tế là một thủ tục hành chính đòi hỏi mất rất nhiều thời gian và kinh phí phát sinh ngoài dự toán trong quá trình thực hiện. Như vậy, với lý do khách quan nêu trên Sở Khoa học và Công nghệ đã áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 193/2025/QH15

<sup>4</sup> Các điều 15, 61, 62, 63, 64, 65, 66 của Luật KHCN, ĐMST về chi ngân sách nhà nước cho KH&CN; Dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán; Hoạt động của các quỹ: Quỹ phát triển KH&CN quốc gia, Quỹ ĐMST quốc gia, Quỹ cấp bộ, tỉnh...

<sup>5</sup> Bộ KH&CN đang chủ trì xây dựng các luật sửa đổi, bổ sung quy định chi tiết các nội dung này

hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo<sup>6</sup>; bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả của KH,CN,ĐMST&CĐS đối với phát triển kinh tế - xã hội<sup>7</sup>.

Hiện nay vẫn còn thiếu một số quy định để đảm bảo tính đồng bộ trong hệ thống pháp luật nhằm tháo gỡ, thúc đẩy phát triển KH,CN&ĐMST như: pháp luật về đất đai, xây dựng, đầu tư, ...

## **II. TÌNH HÌNH HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LÝ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

### **1. Kết quả đạt được**

Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua 03 dự án luật<sup>8</sup> và 02 nghị quyết tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khóa XV liên quan đến chuyển đổi số (CĐS) và Đề án 06. Trong đó:

- Bộ KH&CN đã phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất các nội dung quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, ... tại Luật sửa đổi Luật số 90/2025/QH15 và Luật Ngân sách Nhà nước. Theo đó:

+ Luật số 90/2025/QH15 (sửa đổi Luật Đầu thầu): mở rộng đối tượng chỉ định thầu; Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Luật Ngân sách Nhà nước quy định trách nhiệm Bộ KH&CN trong: (i) ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền chế độ, định mức chi ngân sách cho KH&CN và chuyển đổi số; (ii) hướng dẫn, tổng hợp, đề xuất dự toán chi ngân sách cho lĩnh vực này, đảm bảo tổng mức và cơ cấu phù hợp chủ trương, pháp luật.

- Trước đó, Quốc hội thông qua 02 Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển KH,CN,ĐMST&CĐS quốc gia; và Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, trong đó quy định các nội dung hỗ trợ KH&CN,ĐMST&CĐS và đào tạo nhân lực. Nhiều điểm nghẽn thể chế đã được phân tích, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025.

- Chính phủ ban hành 14 Nghị định, Nghị quyết, góp phần thúc đẩy phát triển CĐS quốc gia, cụ thể Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị định số 231/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 quy định về tuyển chọn, sử dụng Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng, tạo cơ chế đột phá để thu hút và trọng dụng nhân tài hàng đầu; Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày

<sup>6</sup> Bộ KH&CN đang trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn về nội dung này

<sup>7</sup> Bộ KH&CN đã có Tờ trình số 115/TTr-BKH&CN ngày 27/8/2025 trình Chính phủ

<sup>8</sup> (1) Luật sửa đổi, bổ sung 07 Luật; (2) Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước; (3) Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân.

01/7/2025 của Chính phủ Quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; Nghị định số 180/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về cơ chế, chính sách hợp tác công tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, có hiệu lực ngay tại thời điểm ký ban hành; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; Nghị định số 164/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; Nghị định số 160/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia; Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế; Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; Nghị quyết số 04/2025/NQ-CP ngày 20/8/2025 của Chính phủ ban hành Nghị quyết về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

## **2. Đánh giá chung**

Trong năm 2025, Chính phủ và các bộ, ngành đã nỗ lực trong việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ các vướng mắc, điểm nghẽn về CDS trong đó bao gồm các quy định về: tài chính; ngân sách nhà nước; kết nối chia sẻ dữ liệu; nguồn nhân lực.

Các vấn đề khác tiếp tục được giải quyết tại dự thảo Luật Chuyển đổi số, dự kiến trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp tháng 10/2025<sup>9</sup>.

## **III. PHÂN TÍCH THỂ CHẾ, PHÁP LÝ VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA ĐIỂN HÌNH**

### **1. Kinh nghiệm quốc tế**

#### *a) Hoa Kỳ*

Hoa Kỳ có hệ thống pháp luật Sở hữu trí tuệ (SHTT) hoàn chỉnh với Luật Sáng chế, Luật Bản quyền, Luật Nhãn hiệu; USPTO (United States Patent and Trademark Office) là cơ quan trung tâm, thời gian cấp bằng trung bình 23 tháng.

<sup>9</sup> Chính phủ đã có Tờ trình số 804/TTr-CP ngày 17/9/2025 trình Quốc hội dự án Luật Chuyển đổi số

Việc thực thi do tòa án liên bang và Ủy ban Thương mại Quốc tế đảm trách, với khả năng cấm nhập khẩu hàng hóa vi phạm.

Về chính sách tài chính, Hoa Kỳ áp dụng tín dụng thuế R&D, bảo lãnh vay liên bang cho công nghệ sáng tạo, và đặc biệt là Đạo luật Bayh-Dole (1980), cho phép trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp nhỏ sở hữu kết quả nghiên cứu từ ngân sách công. Cơ chế này gắn với hệ thống TTO (Technology Transfer Office), chia sẻ lợi ích cho nhà khoa học và thúc đẩy thương mại hóa.

Hệ sinh thái trung gian phát triển mạnh, gồm Liên đoàn phòng thí nghiệm liên bang (FLC), Văn phòng Đổi mới và Khởi nghiệp (OIE) và TTO tại các trường lớn. Luật chống độc quyền (Sherman, Clayton Act) bảo đảm môi trường cạnh tranh.

Hoa Kỳ cũng đi đầu trong thu hút nhân tài quốc tế với hệ thống visa H-1B, O-1, thẻ xanh ưu tiên, chương trình OPT cho sinh viên quốc tế, cùng các cơ chế hỗ trợ khởi nghiệp như International Entrepreneur Parole. Trong nước, chính phủ chú trọng đào tạo STEM, phát triển đại học nghiên cứu và cao đẳng cộng đồng, đồng thời tài trợ học bổng và nghiên cứu.

Doanh nghiệp KH&CN được hỗ trợ thông qua tín dụng thuế, mua sắm công và hệ thống vườn ươm. Chương trình Nghiên cứu Đổi mới Doanh nghiệp Nhỏ (SBIR) bắt buộc các cơ quan nghiên cứu và phát triển (R&D) liên bang phân bổ ngân sách cho SME.

#### *b) Liên minh châu Âu (EU)*

EU triển khai hệ thống pháp lý và thể chế hài hòa giữa 27 nước thành viên. Tổ chức Sáng chế châu Âu (EPO) cho phép nộp đơn sáng chế tập trung; từ 2023, Bằng sáng chế thống nhất và Tòa án sáng chế thống nhất đã hình thành. Văn phòng SHTT Liên minh châu Âu (EUIPO) quản lý nhãn hiệu và kiểu dáng chung. EU cũng đặt ra các tiêu chuẩn kỹ thuật (CE Mark) có sức ảnh hưởng toàn cầu.

Chính sách tài chính nổi bật gồm Quỹ SME IP Fund, InnovFin SME Guarantee, InvestEU, cùng cơ chế ưu đãi thuế “Patent Box/Innovation Box”. EU chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ thông qua nguyên tắc “Think Small First” và quy định chống thanh toán chậm.

Trong quản lý kết quả nghiên cứu, Horizon Europe quy định cơ chế sở hữu, tiếp cận và phân chia lợi ích rõ ràng; các trường đại học có TTO hỗ trợ thương mại hóa.

EU cũng có chiến lược thu hút nhân tài như Chi thị Thẻ xanh, Chi thị dành cho nhà nghiên cứu, và các chính sách quốc gia như France Tech Visa. Về đào tạo trong nước, EU phát triển Chiến lược Bologna, hệ thống đào tạo kép, Erasmus+ và các quỹ nghiên cứu uy tín như ERC, Marie Curie.

#### *c) Trung Quốc*

Trung Quốc liên tục sửa đổi pháp luật SHTT, nâng mức bồi thường vi phạm và rút ngắn thời gian cấp bằng. Cục SHTT Trung Quốc (CNIPA) là cơ quan lớn

nhất thế giới, xử lý hơn 1,5 triệu đơn sáng chế mỗi năm. Các tòa án SHTT tại Bắc Kinh, Thượng Hải, Quảng Châu xử lý nhanh chóng tranh chấp.

Chính sách hỗ trợ tài chính gồm cho vay thế chấp bằng SHTT, bảo hiểm sáng chế, cơ chế bảo lãnh - tái bảo hiểm, miễn giảm thuế khi chuyển nhượng kết quả KH&CN. Trung Quốc cũng xây dựng hệ thống đánh giá sáng chế và dữ liệu tín dụng doanh nghiệp.

Các tổ chức trung gian đa dạng: TTO tại trường đại học, sàn giao dịch công nghệ, trung tâm dịch vụ SHTT, công ty môi giới công nghệ và các vườn ươm đổi mới. Cơ chế phân chia lợi ích bắt buộc nhà khoa học được hưởng ít nhất 50% thu nhập từ thương mại hóa.

Chính phủ triển khai chương trình “Ngàn nhân tài”, thị thực R cấp cao, công viên khởi nghiệp Hoa kiều, tạo ưu đãi cho chuyên gia hồi hương. Trong nước, chiến lược “Song nhất lưu” tập trung xây dựng đại học đẳng cấp quốc tế, nâng cấp giáo dục nghề, và gắn kết viện, trường và doanh nghiệp.

Doanh nghiệp KH&CN được hỗ trợ thông qua Chương trình Bó đuốc và Quỹ sáng tạo. Đến nay, doanh nghiệp KH&CN chiếm tỷ lệ lớn trong số bằng sáng chế và sản phẩm mới.

#### *d) Nhật Bản*

Nhật Bản có hệ thống SHTT tiên tiến, với Văn phòng Sáng chế Nhật (JPO) cấp bằng sáng chế trong 13 đến 14 tháng, nhanh nhất nhóm IP5. Luật pháp áp dụng cơ chế rắn đẽ, cùng hệ thống tòa án chuyên trách.

Chính sách tài chính gồm “Innovation Box” khấu trừ thu nhập từ SHTT, quỹ bảo lãnh tín dụng cho SME, báo cáo đánh giá SHTT miễn phí từ JPO. Các quỹ bảo lãnh và phòng ngừa rủi ro tạo thuận lợi cho DN nhỏ khai thác SHTT.

Nhật Bản cũng khuyến khích hợp tác nghiên cứu giữa trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp, tăng tín dụng thuế cho R&D chung.

#### *đ) Hàn Quốc*

Hàn Quốc có hệ thống pháp luật nghiêm khắc, cho phép bồi thường gấp ba lần trong trường hợp vi phạm cố ý. Tòa án SHTT và Cục Cảnh sát SHTT chuyên trách bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp.

Về tài chính, Hàn Quốc cho phép doanh nghiệp tính 200% chi phí R&D vào chi phí hợp lệ, miễn giảm thuế cho startup sáng tạo, và thành lập quỹ phát triển KH&CN để hỗ trợ thương mại hóa.

Pháp luật Hàn Quốc bảo vệ SME qua Luật đàm phán công bằng, quy định ngành nghề dành riêng cho SME. Hàn Quốc chú trọng phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực công nghệ cao, gắn kết chặt chẽ với viện, trường và chính quyền.

#### *e) Israel*

Israel nổi bật với Chương trình Yozma (1993), mô hình quỹ đối ứng công - tư, cung cấp ưu đãi thuế và vốn môi để thu hút đầu tư mạo hiểm. Đây là yếu tố

quan trọng biến Israel thành “quốc gia khởi nghiệp”, trung tâm R&D toàn cầu.

*g) Singapore*

Singapore xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo toàn diện, với Startup SG, các chương trình SEEDS, ACE Startup, cùng các khu tập trung như Block71 và One North Launchpad. Quốc gia này ban hành khung pháp lý VIMA và VCC để thu hút đầu tư mạo hiểm quốc tế. Chính phủ kết hợp đầu tư công với mạng lưới doanh nghiệp và nhà đầu tư toàn cầu, tạo môi trường thuận lợi cho startup phát triển.

**2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam**

- Cần xây dựng khung thể chế và chính sách toàn diện, thống nhất, vừa quản lý vừa hỗ trợ phát triển KH&CN, đặc biệt trong thương mại hóa tài sản trí tuệ.

- Nhà nước phải giữ vai trò dẫn dắt trong việc hình thành quỹ đầu tư mạo hiểm, hệ sinh thái khởi nghiệp, đồng thời tạo cơ chế khuyến khích tư nhân tham gia.

- Phát triển dịch vụ hỗ trợ KH&CN (TTO, tư vấn công nghệ, định giá, bảo hộ SHTT...) để kết nối hiệu quả viện, trường với doanh nghiệp, từ đó nâng cao năng lực thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Tăng cường các chính sách ưu đãi tài chính, thuế và mua sắm công theo hướng minh bạch, tập trung đúng đối tượng, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Học hỏi các mô hình thành công của Israel, Singapore, Hoa Kỳ... để hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo bền vững, thu hút nhân tài và tạo động lực cho phát triển kinh tế tri thức.

**IV. SO SÁNH, ĐÁNH GIÁ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM**

**1. So sánh quy định pháp luật của Việt Nam với các nước nêu trên**

Trong lĩnh vực SHTT, Việt Nam chưa có cơ chế tài chính đầy đủ như bảo lãnh tín dụng, bảo hiểm rủi ro và quỹ hỗ trợ doanh nghiệp dựa trên tài sản trí tuệ. Các chính sách ưu đãi thuế đối với thu nhập từ thương mại hóa, chuyển giao và cấp phép quyền sở hữu trí tuệ chưa tạo được đột phá, chưa thực sự thúc đẩy hoạt động thương mại hóa. Các dịch vụ và tổ chức trung gian hỗ trợ doanh nghiệp như trung tâm chuyển giao công nghệ (TTO), công ty định giá, tổ chức tư vấn,... chưa được chú trọng phát triển (*Thông tin chi tiết tại Phụ lục III*).

Việt Nam đã có các cơ chế, chính sách để thu hút chuyên gia KHCN, ĐMST&CĐS là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài (tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP); thu hút người nước ngoài, người Việt Nam trong nước và nước ngoài làm Tổng công trình sư và Kiến trúc sư trưởng về KHCN, ĐMST&CĐS (tại Nghị định số 231/2025/NĐ-CP).

Về quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, Bộ KH&CN đang hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật

KH,CN&ĐMST về quỹ đầu tư mạo hiểm và sàn giao dịch vốn cho khởi nghiệp sáng tạo.

Về hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, Bộ KH&CN đang hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật KH,CN&ĐMST về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

## **2. Bài học kinh nghiệm quốc tế**

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy việc xây dựng một khung chính sách toàn diện, kết hợp giữa hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế và hệ thống dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp (như mô hình bảo lãnh tín dụng và bảo hiểm SHTT của Hoa Kỳ, quỹ hỗ trợ và mạng lưới Helpdesk của Liên minh châu Âu, hay ưu đãi thuế IP Box của Nhật Bản, Hàn Quốc và Singapore) là cần thiết để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ hiệu quả (*Về bài học kinh nghiệm trong bảo vệ quyền SHTT, các vấn đề liên quan đến đăng ký SHTT được nêu chi tiết tại Phụ lục III*).

## **V. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUÝ IV/2025**

a) Các bộ chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, đồng bộ với thời điểm các luật có hiệu lực thi hành.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan, bảo đảm mục tiêu trong năm 2025 tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và điểm nghẽn về pháp luật (cả điểm nghẽn trên các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nói riêng).

- Bộ Tài chính tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật Thuế thu nhập cá nhân; Bộ công an tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật An ninh mạng; Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật Giáo dục và Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành:

- Khung chiến lược giáo dục đại học. Hoàn thành trong tháng 11/2025.

- Đề án rà soát, sắp xếp hệ thống các viện nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục đại học trong các viện nghiên cứu, cơ chế đồng biên chế giữa viện nghiên cứu với cơ sở giáo dục đại học. Hoàn thành trong tháng 11/2025.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ

Xây dựng, sửa đổi, bổ sung 05 Luật, bao gồm: Luật Chuyển đổi số, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, Luật công nghệ cao sửa đổi

và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Trí tuệ nhân tạo. Trong đó:

Luật Công nghệ cao (sửa đổi) làm rõ khái niệm và tiêu chí công nghệ cao, công nghệ chiến lược; quy định hoạt động R&D, thử nghiệm, ứng dụng, chuyển giao, phát triển nhân lực; xác định công nghệ cao, công nghệ chiến lược là đột phá ưu tiên, gắn với chuyển đổi số; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, thương mại hóa sản phẩm; áp dụng cơ chế ưu đãi đa dạng và hậu kiểm. Luật cũng xây dựng hệ sinh thái công nghệ cao, phát triển khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với hạ tầng số, đô thị công nghệ cao; thúc đẩy liên kết doanh nghiệp - viện, trường - khởi nghiệp - quỹ đầu tư, khuyến khích M&A doanh nghiệp FDI công nghệ lõi và đầu tư hạ tầng số.

Luật Chuyển đổi số quy định về số hóa toàn diện, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, dữ liệu là tài nguyên, bảo đảm an toàn, an ninh, chủ quyền số. Luật hóa ba thành phần hạ tầng số (hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hạ tầng công nghiệp công nghệ số), xác định hạ tầng số là hạ tầng chiến lược quốc gia. Đồng thời định hướng xây dựng Chính phủ số hoạt động toàn trình, phát triển nền tảng số dùng chung, dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Luật xác định bốn cấu phần kinh tế số và quy định quản lý nền tảng số lớn; phát triển xã hội số với nguyên tắc “con người là trung tâm”, phổ cập dịch vụ số, đưa ngôn ngữ số vào giáo dục, lan tỏa văn hóa số; đồng thời quy định các biện pháp bảo đảm về nhân lực, tài chính, dữ liệu, an toàn và giám sát hiệu quả.

Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi) mở rộng phạm vi điều chỉnh bao quát công nghệ mới, hỗ trợ thương mại hóa công nghệ nội sinh, phát triển thị trường KH&CN minh bạch, tạo động lực tài chính - pháp lý, tăng cường kiểm soát CGCN xuyên biên giới, đồng thời nâng cao năng lực quản lý, giám sát, đánh giá.

Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi) tập trung vào hỗ trợ khai thác thương mại quyền SHTT, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường bảo vệ quyền trên môi trường số, bảo đảm thực thi cam kết quốc tế và cập nhật các vấn đề mới như tài sản ảo, AI, tên quốc gia.

Luật Trí tuệ nhân tạo xây dựng cơ chế quản lý theo cấp độ rủi ro, phát triển hạ tầng AI quốc gia, thúc đẩy ứng dụng trong các lĩnh vực trọng điểm, ban hành khung đạo đức và cơ chế ưu đãi cao cho R&D, thử nghiệm; tăng cường hợp tác quốc tế có trách nhiệm và thành lập Ủy ban quốc gia về AI để chỉ đạo, thanh tra và xử lý vi phạm

Xây dựng các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn các Luật, Nghị quyết thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khóa XV liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; Sửa đổi Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ

thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước<sup>10</sup>.

Đề xuất cơ chế khuyến khích thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp triển khai các sản phẩm nghiên cứu trong các viện nghiên cứu, trường đại học.

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ các bộ, ngành (trong đó có Bộ KH&CN) trong việc hoàn thiện thể chế, chính sách để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tiếp theo. Trong Quý IV/2025, Chính phủ tiếp tục trình 05 dự án Luật<sup>11</sup> để Quốc hội thông qua. Các dự án luật này đều được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong thời gian ngắn. Do vậy, cần có sự chỉ đạo sát sao từ Ban chỉ đạo để các văn bản được xây dựng kịp thời, đúng quy định, khoa học, khả thi, hiệu quả.

Chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục rà soát để đảm bảo thống nhất hệ thống pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời sửa đổi, bổ sung, khắc phục những điểm chồng chéo, bất cập trong các văn bản hiện hành.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ về công tác hoàn thiện thể chế, pháp lý liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Bộ Khoa học và Công nghệ xin báo cáo Văn phòng Trung ương Đảng ./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Bộ; Công an, Tư pháp, Tài chính, Ngoại giao, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo (để biết);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Thế Duy;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- VPB, các Vụ CN, KH&CN, HTQT; các Cục ĐMST, CDS, SHTT, KN (để biết);
- Lưu: VT, PC (PVD).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Thế Duy**

<sup>10</sup> Bộ KH&CN đã có Tờ trình số 139/TTr-BKHCN ngày 11/9/2025 trình Chính phủ dự thảo Nghị định

<sup>11</sup> Luật Công nghệ cao (sửa đổi); Luật Chuyển đổi số; Luật Trí tuệ nhân tạo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ